

Số: 07 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 05 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Thực hiện Quyết định số 1977/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 1285/KH-BGDĐT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, hoạt động để triển khai thực hiện Quyết định 1977/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành và kỹ năng phòng ngừa tội phạm (PNTP), vi phạm pháp luật (VPPL) cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động (gọi chung là nhà giáo) và học sinh, học viên, sinh viên (HSHVSV) trong các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, các trường đại học, trường cao đẳng (có đào tạo sư phạm) trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (gọi chung là nhà trường).

2. Cung cấp kiến thức, kỹ năng về công tác PNTP, phòng, chống VPPL và nâng cao ý thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật của các thành viên trong nhà trường.

3. Tăng cường công tác phối hợp Nhà trường - Gia đình - Xã hội về công tác PNTP, VPPL trong nhà trường.

4. Tạo môi trường và cơ chế hoạt động phòng, chống tội phạm (PCTP), tạo chuyển biến mang tính đột phá trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về PNTP, VPPL cho các thành viên trong nhà trường.

5. Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư hỗ trợ cho công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về PNTP, VPPL tại các nhà trường.

6. Tăng cường công tác quản lý, hoàn thiện hệ thống văn bản về phòng, chống tội phạm, VPPL trong ngành Giáo dục; phòng ngừa hiệu quả, làm giảm tội phạm, VPPL của các thành viên trong nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

II. MỤC TIÊU

1. 100% nhà trường kiện toàn, thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của Ban Chỉ đạo “Phòng, chống tội phạm”; xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật gắn với nhiệm vụ, hoạt động thường xuyên của nhà trường trong từng năm học; thiết lập các kênh tiếp nhận những thông tin, phản ánh để tư vấn, hỗ trợ, kịp thời giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác PNTP và phòng, chống VPPL trong nhà trường.

2. 100% nhà trường tổ chức ký cam kết giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội về nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật.

3. 100% nhà trường xây dựng, duy trì ít nhất 01 mô hình về PNTP và phòng, chống VPPL.

4. Phần đầu 100% nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

5. Phần đầu hàng năm không có số vụ, số người phạm tội, VPPL liên quan đến HSHVSV.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo

a) Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường kiện toàn Ban Chỉ đạo Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho HSHVSV để chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về công tác PNTP và phòng, chống VPPL thuộc phạm vi quản lý;

b) Quý I hàng năm, lãnh đạo nhà trường tham mưu với tổ chức Đảng của cơ sở giáo dục (nếu có) ban hành nghị quyết chuyên đề riêng về bảo đảm an ninh, trật tự hoặc lồng ghép trong nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo hàng năm;

c) Nhà trường ban hành kế hoạch phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật; bảo đảm an ninh, trật tự hằng năm và đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

d) Thiết lập, công bố các kênh tiếp nhận những thông tin, phản ánh để tư vấn, hỗ trợ, kịp thời giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác PNTP và phòng, chống VPPL trong nhà trường;

đ) Chỉ đạo công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể xây dựng và duy trì hoạt động hiệu quả ít nhất 01 mô hình về PNTP và phòng, chống VPPL có sự tham gia của các thành viên trong nhà trường.

2. Tổ chức tuyên truyền về PNTP và phòng, chống hành vi VPPL

a) Tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm; các quy chế, quy định về công tác đảm bảo an ninh, trật tự nhà trường, PNTP và phòng, chống VPPL cho HSHVSV; tuyên truyền về hậu quả, ảnh hưởng; các hành vi vi phạm pháp luật phổ biến; những âm mưu, thủ đoạn hoạt động của tội phạm và sự tác động, lôi kéo đối với HSHVSV; kỹ năng phòng ngừa tội phạm, VPPL;

b) Quán triệt trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường đối với việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, tố giác tội phạm và hành vi VPPL;

c) Tổ chức lồng ghép, gắn kết nội dung tuyên truyền PNTP, hành vi VPPL thông qua các chương trình và hoạt động giáo dục của nhà trường; tuyên truyền, giáo dục thông qua hoạt động của Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh;

d) Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động văn nghệ, giao lưu; các cuộc thi tìm hiểu dưới dạng bài viết hoặc sân khấu hóa, vẽ tranh, áp phích, sáng tác, biểu diễn tiểu phẩm về đề tài PNTP và phòng, chống VPPL cho người học;

đ) Triển khai tài liệu truyền thông dành cho thành viên trong nhà trường và gia đình HSHVSV về PNTP và phòng, chống VPPL cho HSHVSV; xây dựng tin, bài tuyên truyền về các gương người tốt, việc tốt, các mô hình, điển hình về công tác PNTP và phòng, chống VPPL của HSHVSV đăng tải trên trang tin điện tử, cổng thông tin điện tử của nhà trường và mạng xã hội;

e) Tổ chức cho HSHVSV tham gia mô hình, sinh hoạt các câu lạc bộ về PNTP và phòng, chống VPPL của nhà trường.

3. Tích hợp nội dung giáo dục PNTP và phòng, chống VPPL vào chương trình và hoạt động giáo dục trong nhà trường

a) Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục PNTP và phòng, chống VPPL vào chương trình giáo dục các môn học phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo;

b) Triển khai chương trình, tài liệu giáo dục PNTP và phòng, chống VPPL thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa dành cho HSHVSV.

4. Nâng cao năng lực của các thành viên trong nhà trường về công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật

a) Triển khai tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ quản lý, nhà giáo về giáo dục PNTP và phòng, chống VPPL cho HSHVSV;

b) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đảm bảo an ninh, trật tự trường học, PNTP và phòng, chống VPPL cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác bảo vệ, thanh niên xung kích, thanh niên tình nguyện.

5. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan ban, ngành của địa phương trong công tác quản lý, PNTP, VPPL

a) Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình học sinh, học viên, sinh viên trong công tác quản lý, giáo dục không để người học phạm tội, vi phạm pháp luật và đặc biệt quan tâm đối với HSHVSV có hoàn cảnh đặc biệt;

b) Tổ chức ký cam kết giữa Nhà trường - Ban đại diện cha mẹ học sinh - Công an địa phương về thực hiện nhiệm vụ PNTP và phòng, chống VPPL ở các cơ sở giáo dục phổ thông; ký cam kết giữa Nhà trường - Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của nhà trường - Công an địa phương về thực hiện nhiệm vụ PNTP và phòng, chống VPPL ở các cơ sở giáo dục đại học;

c) Đẩy mạnh triển khai thực hiện các văn bản phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm, VPPL khác trong ngành giáo dục. Phối hợp với ngành Công an thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” và nhân rộng mô hình liên kết giữa nhà trường với Công an địa phương;

d) Phối hợp với Công an địa phương triển khai tổ chức các mô hình Câu lạc bộ phòng, ngừa tội phạm ở nhà trường có đủ điều kiện nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của người học tham gia PNTP và phòng, chống VPPL. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng các mô hình tự quản, tự phòng, tự bảo vệ trong nhà trường. Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình hoạt động hiệu quả trong nhà trường;

đ) Các đơn vị, trường học xây dựng văn bản phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức đoàn thể của địa phương và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác PNTP và phòng, chống VPPL cho HSHVSV.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý người học nhằm nâng cao công tác PNTP và phòng, chống VPPL

a) Khai thác, sử dụng một số ứng dụng, mạng xã hội phù hợp vào công tác PNTP và phòng, chống VPPL cho HSHVSV;

b) Xây dựng, triển khai cơ sở dữ liệu quản lý thông tin HSHVSV phục vụ công tác thống kê, báo cáo về tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến HSHVSV.

7. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

a) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về quản lý HSHVSV, PNTP và phòng, chống VPPL trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo;

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật đối với nhà trường và HSHVSV. Thiết lập kênh thông tin và chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất giữa nhà trường với cơ quan công an địa phương; giữa nhà trường với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo;

c) Tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật.

(Các hoạt động cụ thể thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và phân công thực hiện tại Phụ lục kèm theo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động cân đối, lồng ghép trong kinh phí hoạt động các chương trình, dự án, kế hoạch hàng năm đã được giao trong dự toán của các ngành, địa phương và các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) theo quy định để thực hiện nhằm sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm kinh phí và đảm bảo thiết thực đối với hoạt động của đơn vị; đồng thời, chịu trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí đảm bảo theo đúng quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Là cơ quan thường trực, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Quyết định số 1977/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, đoàn thể, Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này;

b) Làm đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan của các sở, ban, ngành trong việc tham mưu chỉ đạo theo ngành dọc triển khai thực hiện Quyết định số 1977/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

c) Triển khai thực hiện tài liệu về giáo dục PNTP và phòng, chống VPPL cho HSHVSV;

d) Hàng năm, phối hợp với Công an thành phố tổ chức tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về PNTP và phòng, chống VPPL cho đội ngũ giáo viên cốt cán;

đ) Tiếp nhận thông tin, tổng hợp, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về kinh phí thực hiện Kế hoạch này và tùy theo tình hình cân đối ngân sách của địa phương để bố trí kinh phí theo quy định.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Công an thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

6. Các trường đại học, cao đẳng trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố

Thành lập Ban Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo nội dung mục III Kế hoạch này.

7. Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trong ngành Giáo dục của địa phương;

b) Chỉ đạo các phòng, ban, ngành liên quan và phường, xã, thị trấn phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường học trong việc triển khai thực hiện Dự án;

c) Tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Dự án, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các sở, ngành, các trường đại học, cao đẳng trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện định kỳ, đột xuất báo cáo sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) trước ngày 10 tháng 6 và ngày 10 tháng 11 hàng năm đến năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời./. *nl*

(Đính kèm Phụ lục)

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT.TU, TT.HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- UBMTTQVN TP và các Đoàn thể;
- Sở, ban, ngành TP;
- Các trường ĐH, CĐ trực thuộc UBND TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT,ND

nl

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thực Hiện



Phụ lục

CÁC HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN “PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM VÀ PHÒNG, CHỐNG VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HỌC SINH, HỌC VIÊN, SINH VIÊN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030”

(Kèm theo Kế hoạch số: 07 /KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tổ chức bộ máy chỉ đạo			
1	Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể	Năm học 2023 - 2024
2	Chi bộ (Đảng bộ) nhà trường ban hành nghị quyết chuyên đề riêng về bảo đảm an ninh, trật tự hoặc lồng ghép trong Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ hàng năm	Nhà trường	Các tổ chức đoàn thể	Quý III hàng năm
3	Nhà trường ban hành kế hoạch PNTP và phòng, chống VPPL; bảo đảm an ninh, trật tự hàng năm và đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”	Nhà trường	Các tổ chức đoàn thể và cơ quan, chính quyền địa phương	Quý III hàng năm
4	Thiết lập, công bố các kênh tiếp nhận những thông tin, phản ánh để tư vấn, hỗ trợ, kịp thời giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác PNTP và phòng, chống VPPL trong nhà trường	Nhà trường	Các tổ chức đoàn thể và cơ quan, chính quyền địa phương	Năm 2024
5	Chỉ đạo công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể xây dựng và duy trì hoạt động hiệu quả ít nhất 01 mô hình về PNTP và phòng, chống VPPL có sự tham gia của các thành viên trong nhà trường	Nhà trường	Các tổ chức đoàn thể và cơ quan, chính quyền địa phương	Hàng năm

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
II	Tổ chức tuyên truyền về PNTP và phòng, chống VPPL cho HSHVSV			
1	Tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm; các quy chế, quy định về công tác đảm bảo an ninh, trật tự nhà trường, PNTP và phòng, chống VPPL cho người học; tuyên truyền về hậu quả, ảnh hưởng; các hành vi VPPL phổ biến; những âm mưu, thủ đoạn hoạt động của tội phạm và sự tác động, lôi kéo đối với HSHVSV	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Hệ thống Đoàn, Hội, Đội, gia đình người học và các tổ chức đoàn thể	Từ năm 2024 - 2025
2	Quản triệt trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường đối với việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, tố giác tội phạm và hành vi VPPL	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình người học, chuyên gia	Từ năm 2024 - 2025
3	Tổ chức lồng ghép, gắn kết nội dung tuyên truyền PNTP, hành vi VPPL thông qua các chương trình và hoạt động giáo dục của nhà trường; tuyên truyền, giáo dục thông qua hoạt động của Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh	Nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình người học, chuyên gia	Từ năm 2024 - 2025
4	Triển khai tài liệu truyền thông dành cho thành viên trong nhà trường và gia đình người học về PNTP và phòng, chống VPPL cho người học; xây dựng tin, bài tuyên truyền về các gương người tốt, việc tốt, các mô hình, điển hình về công tác PNTP và phòng, chống VPPL của người học đăng tải trên trang tin điện tử, cổng thông tin điện tử của nhà trường và mạng xã hội	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình người học, chuyên gia	Từ năm 2024 - 2025

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Tổ chức cho HSHVSV tham gia mô hình, sinh hoạt các câu lạc bộ về PNTP và phòng, chống VPPL của nhà trường	Nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình người học	Từ năm 2024 - 2025
III	Tích hợp nội dung giáo dục PNTP và phòng, chống VPPL vào chương trình và hoạt động giáo dục trong nhà trường			
1	Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục PNTP và phòng, chống VPPL vào chương trình giáo dục các môn học phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể gia đình người học, chuyên gia	Từ năm 2024 - 2025
2	Triển khai chương trình, tài liệu giáo dục PNTP và phòng, chống VPPL thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa dành cho HSHVSV	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể	Từ năm 2024 - 2025
IV	Nâng cao năng lực của các thành viên trong nhà trường về công tác PNTP và phòng chống VPPL			
1	Lựa chọn tài liệu và tổ chức tập huấn hằng năm cho cán bộ quản lý, nhà giáo về giáo dục PNTP và phòng, chống VPPL	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các ngành, tổ chức đoàn thể, chuyên gia	Từ năm 2024 - 2025
2	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đảm bảo an ninh, trật tự nhà trường, PNTP và phòng, chống VPPL cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác bảo vệ, thanh niên xung kích, thanh niên tình nguyện	Nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể, chuyên gia	Từ năm 2024 - 2025

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
V	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan ban, ngành của địa phương trong công tác quản lý, PNTP, VPPL			
1	Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình người học trong công tác quản lý, giáo dục người học không phạm tội, VPPL, đặc biệt quan tâm đối với người học có hoàn cảnh đặc biệt	Nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình người học	Từ năm 2024 - 2025
2	Tổ chức ký cam giữa Nhà trường - Ban đại diện cha mẹ học sinh - Công an địa phương về thực hiện nhiệm vụ PNTP và phòng, chống VPPL ở các cơ sở giáo dục phổ thông; tổ chức ký cam giữa Nhà trường - Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của nhà trường - Công an địa phương về thực hiện nhiệm vụ PNTP và phòng, chống VPPL ở các cơ sở giáo dục đại học	Nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình người học	Hàng năm
3	Đẩy mạnh triển khai thực hiện các văn bản phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm, VPPL khác trong ngành Giáo dục. Phối hợp với ngành Công an thực hiện phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" và nhân rộng mô hình liên kết giữa nhà trường với công an địa phương	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể	Từ năm 2024 - 2025
4	Phối hợp với công an địa phương tổ chức các mô hình Câu lạc bộ phòng, ngừa tội phạm ở nhà trường có đủ điều kiện nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của người học tham gia PNTP và phòng, chống VPPL. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng các mô hình tổ chức tự quản, tự phòng, tự bảo vệ từ gia đình, cộng đồng dân cư và	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình người học, chuyên gia	Từ năm 2024 - 2025

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
	nhà trường. Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình Câu lạc bộ hoạt động hiệu quả trong nhà trường			
5	Các đơn vị, trường học xây dựng quy chế phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức đoàn thể của địa phương và ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác PNTP và phòng, chống VPPL	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình người học	Từ năm 2024 - 2025
VI	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý người học nhằm nâng cao công tác PNTP và phòng, chống VPPL			
1	Khai thác, sử dụng các ứng dụng, mạng xã hội phù hợp vào công tác PNTP và phòng, chống VPPL	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình người học, chuyên gia	Từ năm 2024 - 2025
2	Triển khai cơ sở dữ liệu quản lý thông tin người học phục vụ công tác thống kê, báo cáo về tội phạm, VPPL liên quan đến người học	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình người học, chuyên gia	Từ năm 2024 - 2025
VII	Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý người học, PNTP và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá			
1	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về quản lý người học, PNTP và phòng, chống VPPL trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo	Công an thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các ngành, tổ chức đoàn thể, gia đình người học, chuyên gia	Từ năm 2024 - 2025
2	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về PNTP, VPPL đối với nhà trường và người học	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các ngành, tổ chức đoàn thể	Từ năm 2024 - 2025

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Thiết lập kênh thông tin và chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất giữa nhà trường với cơ quan công an địa phương; giữa nhà trường với các cơ quan quản lý giáo dục các cấp	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể	Từ năm 2024 - 2024
4	Sơ kết công tác triển khai thực hiện Dự án	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể	Năm 2024
5	Báo cáo tổng kết công tác triển khai thực hiện Dự án đến năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2026 - 2030	Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường	Các ngành, tổ chức đoàn thể	Năm 2025